

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 05-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Lường Văn P, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1996 tại phường M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, phường M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lường Thị L, con ông: Không xác định; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 31/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 25/4/2024. Hiện đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của Ủy ban nhân dân xã Chiềng Hắc (nay là UBND phường Mộc Châu), thời hạn kể từ ngày 03/6/2024 đến ngày 03/6/2026; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 08/8/2025, Công an phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra, test ma túy định kỳ đối với Lường Văn P là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của Ủy ban nhân dân xã Chiềng Hắc (nay là Ủy ban nhân dân phường Mộc Châu), thời hạn từ ngày 03/06/2024 đến ngày 03/6/2026. Kết quả Lường Văn P dương tính với chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng để tiến hành test ma túy lần 2, kết quả Lường Văn P dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine nên đã tổ chức thu mẫu nước tiểu của Lường Văn P, mẫu có ký hiệu P1 gửi giám định chất ma túy và lập biên bản sự việc để điều tra xử lý.

Tại Kết luận giám định số 598/872/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 13/8/2025 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: “Mẫu nước tiểu có tìm thấy Morphin, Codein, Amphetamine và Methamphetamine. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên”.

Quá trình điều tra Lường Văn P khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy và đã được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, sau khi điều trị cai nghiện ma túy trở về địa phương được Ủy ban nhân dân xã Chiềng Hắc (nay là Ủy ban nhân dân phường Mộc Châu) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy nhưng P vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/8/2025, P đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản Ông Lý, xã Lóng Sập, tỉnh Sơn La thì P gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, P hỏi và mua được của người đó 01 viên ma túy hồng phiến và 01 cục ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đã vào một bụi cây bên đường rồi cho số ma túy vừa mua được vào một mảnh giấy bạc, sử dụng chiếc bật lửa màu đỏ đã chuẩn bị từ trước đốt và hít trực tiếp vào cơ thể. Sau khi sử dụng hết số ma túy, P đã vứt bỏ chiếc bật lửa và mảnh giấy bạc tại bụi cây rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/8/2025, P được Công an phường Mộc Châu test ma túy định kỳ đối với người đang trong diện quản lý sau cai nghiện và phát hiện Lường Văn P dương tính với chất ma túy. Công an phường Mộc Châu và trạm y tế đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của P để giám định chất ma túy theo quy định.

Ngày 15/8/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Lường Văn P sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là đường dân sinh từ bản Ông Lý, xã Lóng Sập về bản Cò Lù, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Phía Tây đường đi về bản Cò Lù rộng 1,8m. Phía Bắc giáp với núi đá. Phía Đông đường đi lên bản Ông Lý, xã Lóng Sập. Phía Nam tiếp giáp nương.

Tại hiện trường, vị trí nơi P sử dụng ma túy là khu vực đường dân sinh từ bản Ông Lý, xã Lóng Sập về bản Cò Lìu, phường Mộc Châu có diện tích 100m², có nhiều bụi cây, địa hình dốc thoải xuống theo hướng Tây. Vị trí P thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được xác định trên nền đất của khu bụi cây (vị trí số 01). Đo khoảng cách từ vị trí số 01 đến mép đường đất đi bản Cò Lìu, phường Mộc Châu là 2,7m; từ vị trí số 01 đến vườn chuối là 12,2m. Vị trí số 02 là vị trí P vo mảnh giấy bạc cùng bột lửa ga màu đỏ ném vút ở xung quanh khu vực bụi cây, khoảng cách từ vị trí số 02 đến vị trí số 01 là 3,8m. Cơ quan điều tra truy tìm mảnh giấy bạc cùng bột lửa ga màu đỏ nhưng không phát hiện thu giữ được.

Ngày 19/8/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Lương Văn P diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/8/2025, kết quả Lương Văn P diễn lại phù hợp với lời khai của P tại cơ quan điều tra.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn P, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La truy tố bị can Lương Văn P về tội “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/8/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que test thử ma túy của Lương Văn P.

3. Áp dụng Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra chất ma túy, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Lương Văn P là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi trở về địa phương bị cáo đang thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy 2021, thời hạn từ ngày 03/6/2024 đến ngày 03/6/2026. Ngày 06/8/2025, bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức đốt, hít trực tiếp vào cơ thể, số ma túy bị cáo sử dụng có nguồn gốc là do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 viên ma túy hồng phiến và 01 cục ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tội sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện, sau khi trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục tái nghiện và sử dụng ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que test thử ma túy của Lương Văn P. Xét thấy đây là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lương Văn P như P khai nhận. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/8/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que test thử ma túy của Lương Văn P.

(Vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BBVC-THA ngày 03/11/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lương Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Viện KSND khu vực 6 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Linh